

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày: 21/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Cung và bà Trần Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên mô tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Hữu A - Sinh ngày 07 tháng 02 năm 2003 tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 8, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Q và bà Nguyễn Thị Th; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: tại bản án số 35/2021/HS-ST ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Hữu A 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; nhân thân: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 66/QĐ-XPHC ngày 23/4/2020 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Hữu A 250.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”. Lê Hữu A đã chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 27/4/2020; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/11/2021, đến ngày 16/11/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh tạm giam số 12/CSĐT ngày 16/11/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Hữu A: Ông Phạm Văn Sỹ - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Bị hại:

+ Anh Trịnh Văn T, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 13, tổ 12, phường T, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

+ Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Y, xã Y, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Trần Văn L, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 231, đường T, phường P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

+ Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 1991 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số nhà 1087, đường T, phường V, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.
+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số nhà 13, tổ 12, phường T, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình
+ Anh Nguyễn Song H, sinh năm 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số nhà 969, đường T, phường V, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.
+ Anh Hoàng Văn H, sinh năm 2000 (vắng mặt)
Địa chỉ: Xóm 6, xã K, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.
+ Bà Đới Thị C, sinh năm: 1945 (có mặt)
Địa chỉ: xóm 8, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.
- *Người làm chứng:*
+ Chị Ngô Thị L (vắng mặt)
+ Anh Ninh Văn T (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hữu A là người đã bị kết án về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, hiện đang chấp hành hình phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ theo bản án số 35/2021/HS-ST ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Do không có tiền tiêu sài cá nhân, A đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bằng cách vào trang Facebook tìm kiếm các cửa hàng bán điện thoại để lấy thông tin điện thoại của chủ cửa hàng sau đó đặt mua điện thoại và dùng các thủ đoạn khác nhau để chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ 28 phút ngày 03/11/2021, A sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu “LG V30” lắp sim có số thuê bao 0904.841.020 gọi đến số thuê bao 0886.175.777 của anh Trần Văn L là quản lý cửa hàng điện thoại “Sơn Lâm Luxury” có địa chỉ tại 1087, đường T, phường V, thành phố Ninh Bình và hỏi mua các dòng điện thoại Iphone 12 pro và Iphone 12 promax, sau đó A nhắn tin cho anh L địa chỉ của nhà A. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, anh L giao cho anh Nguyễn Trung K là nhân viên của cửa hàng, mang 04 chiếc điện thoại gồm: 02 chiếc Iphone 12 pro, vỏ màu đen, dung lượng 128GB; 01 chiếc Iphone 12 Pro, vỏ màu vàng dung lượng 128GB; 01 chiếc Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh dung lượng 256GB, đều đã qua sử dụng để anh K mang điện thoại đến cho Lê Hữu A xem và mua. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày anh K điều khiển xe máy đến nhà A tại xóm 8, xã Y, huyện Yên Mô. Anh K mang 04 chiếc điện thoại vào nhà, đưa cho A xem và ngồi trên giường kê tại phòng khách. A cầm chiếc điện thoại Iphone 12 pro màu vàng dung lượng 128GB và chiếc điện thoại Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh dung lượng 256GB, anh K hỏi mua máy cho ai, A nói “Anh mua cho anh với cho vợ”. A cầm mỗi tay một điện thoại, mở ứng dụng chụp ảnh và nói “nhìn không rõ, để cầm máy ra ngoài chụp xem” thì anh K đồng ý và ngồi sử dụng điện thoại của mình trên giường. A đi ra ngoài hiên nhà rồi chốt cửa phòng khách lại, cầm theo 2 chiếc điện thoại chạy về hướng đê sông Bút. Anh K ngồi chờ khoảng 2 - 3 phút không thấy A quay lại, anh K đứng dậy mở cửa thì thấy cửa

phòng khách bị chốt ngoài, sau đó anh K đẩy cửa thì chốt cửa bung ra. Biết mình bị lừa, anh K đã về báo lại với chủ cửa hàng và bàn giao 2 chiếc điện thoại còn lại cho anh L. Sau khi chiếm đoạt của anh K 02 chiếc điện thoại, khoảng 15 giờ cùng ngày, Lê Hữu A mang chiếc điện thoại Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh, dung lượng 256GB bán cho anh Hoàng Văn H là chủ cửa hàng điện thoại “HGMobile” có địa chỉ tại xóm 3, xã K, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, khi bán điện thoại, A đã nói với anh H đó là điện thoại của A, nên anh H đồng ý mua với số tiền 24.000.000 đồng. Ngày 05/11/2021, A mang chiếc điện thoại Iphone 12 pro, vỏ màu vàng, dung lượng 128GB bán cho anh Nguyễn Song H là chủ cửa hàng điện thoại “Mạnh Hào Luxury” có địa chỉ tại số nhà 969, đường T, phường V, thành phố Ninh Bình, A đã nói với anh H đó là điện thoại của A, nên anh H đồng ý mua với số tiền 19.500.000 đồng, tổng số tiền A bán 02 chiếc điện thoại được 43.500.000 đồng, A mua 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, vỏ màu hồng không rõ địa chỉ cửa hàng ở thành phố Ninh Bình với giá 2.200.000 đồng và 01 sim có số thuê bao 0789.178.162 (Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc điện thoại này và số tiền 270.000 đồng). Số tiền còn lại A đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá số 22/ĐGTS ngày 24/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Yên Mô kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 12 pro, vỏ màu vàng, dung lượng 128GB, số IMEL:353074110253752, điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá trị 21.990.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh, dung lượng 256GB, số IMEL:357014746179829, điện thoại cũ đã qua sử dụng, có giá trị 27.900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 49.890.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ 58 phút, ngày 07/11/2021 Lê Hữu A sử dụng điện thoại di động Iphone 7, lắp sim có số thuê bao 0914.156.429 nháy máy đến số điện thoại 0968.297.666 của anh Trịnh Văn T là chủ cửa hàng điện thoại di động “Tuấn Minh Istore” có địa chỉ tại số nhà 177, tổ 9, phường T, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Đến 14 giờ 59 phút, thấy cuộc gọi nhờ anh T gọi lại cho A, A hỏi anh T “nhà mình còn hai con 12 pro màu vàng không”, anh T nói “để anh xem xong anh gọi lại”, anh T kiểm tra nhưng cửa hàng không còn điện thoại Iphone 12 pro màu vàng, anh T gọi lại cho A nói “12 Pro chỉ còn một con màu đen, hay em lấy lên 12 Promax cũng không chênh nhau mấy” thì A nói “vậy anh mang cho em 2 con 12 Promax với một con Pro xuống để em xem, ưng con nào em lấy”, anh T đồng ý và nói A cho địa chỉ, A nói “ anh cứ xuống cầu Bút, Yên Mạc, Yên Mô rồi gọi cho em”, anh T trả lời “Ok” rồi tắt máy. Do không có sẵn điện thoại tại cửa hàng nên anh T điều khiển xe ô tô của mình mang theo 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro, vỏ màu đen đến cửa hàng điện thoại “THẾ ANH Luxyry Moblie” có địa chỉ tại 271 V, phường V, thành phố Ninh Bình mua thêm 01 điện thoại di động Iphone 12 promax, vỏ màu vàng và 01 điện thoại di động Iphone 12 promax, vỏ màu xanh đã cũ với giá mỗi chiếc là 24.600.000 đồng. Anh T điều khiển xe đến khu vực ngã ba Chợ Lồng, xã Yên Phong, huyện Yên Mô thì gọi điện thoại nói với A “anh đến ngã ba Lồng rồi, giờ rẽ phải à”, A trả lời “ vâng” rồi tắt máy. Sau khi nghe điện thoại của anh T, A nảy sinh ý định đun nước nóng để hắt vào người anh T nhằm chiếm đoạt điện thoại. Sau đó A đi vào bếp lấy ấm đun nước loại siêu tốc

đổ khoảng 1,5l nước, cắm điện đun. Khoảng 5 phút sau nước sôi tự ngắt. Đến 16 giờ 36 phút cùng ngày, anh T đến gần nhà và điện cho A, sau đó A tắt máy và dùng Icloud “quybeck678@gmail.com” đăng nhập trên điện thoại Iphone 7 gọi facetime đến số điện thoại 0968.297.666 của anh T để chỉ đường cho anh T đến nhà. Khi vào nhà A, anh T mang ba chiếc điện thoại gồm 01 chiếc Iphone 12 promax, vỏ màu vàng; 01 chiếc Iphone 12 promax, vỏ màu xanh và 01 chiếc Iphone pro, vỏ màu đen để trên giường kê tại phòng khách cho A xem. Xem xong A nói “anh chờ ông anh em đến xem một thể”, anh T hỏi “anh em thể nào” thì A nói “anh em xã hội cũng mua máy” nên anh T ngồi đợi, ba chiếc điện thoại vẫn để trên giường. Lúc này A đi vào trong bếp lấy một chiếc xoong nhôm, đường kính 20cm, cao 10cm rót 1/3 lượng nước đã đun sôi trong ấm bê ra chỗ anh T đang ngồi định hắt vào anh T, nhưng do anh T đang chú ý nên A không hắt mà bê ra hè đồ. A lại quay vào bếp rót tiếp 1/3 lượng nước nóng vào xoong bê ra, đúng lúc này anh T có điện thoại nên A không hắt được mà mang ra hè đồ. A lại tiếp tục đi vào bếp rót 1/3 lượng nước còn lại vào xoong bê ra phòng khách. Khi cách vị trí anh T đang ngồi khoảng 2m, thấy anh T không chú ý, A dùng hai tay bê nồi nước nóng hắt hết số nước nóng vào vùng mặt anh T làm anh T bị bỏng, anh T chạy ra phía ngoài cửa ra vào hô “cứu, cướp”. Lúc này A lấy 02 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc Iphone 12 promax, vỏ màu vàng và 01 chiếc Iphone 12 promax, vỏ màu xanh bỏ vào túi quần Ước đang mặc rồi chạy theo lối sau nhà tẩu thoát, còn lại chiếc điện thoại Iphone pro màu đen để lại trên giường. Anh T quay lại cầm chiếc điện thoại trên giường sau đó đến Công an huyện Yên Mô trình báo và đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình để điều trị vết thương từ ngày 07/11/2021 đến ngày 08/11/2021 thì ra viện.

Tại bản Kết luận định giá số 21/ĐGTS ngày 15/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Yên Mô kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 12 promax, vỏ màu xanh, dung lượng 128GB, số IMEL: 356715114116455, điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá trị là 24.600.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Iphone 12 promax, vỏ màu vàng, dung lượng 128GB, số IMEL: 356716110561991, điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá trị là 24.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 49.200.000 đồng.

Về giám định thương tích: Ngày 24/11/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tỷ lệ % tổn thương cơ thể của anh Trịnh Văn T.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 091/2021/ThT-GDPY ngày 02/12/2021 kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Đám thay đổi sắc tố da (trán phải; trán thái dương trái; Gò má trái; má phải, cằm - cổ).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (hai phần trăm).

3. Kết luận khác: cơ chế hình thành thương tích:

Thay đổi sắc tố da: Do bỏng (nước nóng) trực tiếp gây nên.

Ngày 09/11/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô đã triệu tập Lê Hữu A đến làm việc và thu giữ trên người A hai chiếc điện thoại mà A đã chiếm đoạt của anh T. Quá trình điều tra thu giữ 01 ấm đun nước, vỏ màu xanh, loại 1,8

lít, đường kính đáy 16cm, ấm cũ đã qua sử dụng; 01 đế ấm đun nước bằng nhựa màu trắng, đường kính đế 16cm, gắn dây cắm màu đen dài 60cm, cũ đã qua sử dụng; 01 xoong nhôm, đường kính miệng 20cm, đường kính đáy 20cm, cao 10cm, có hai tay cầm bằng nhôm, cũ đã qua sử dụng; 01 quần vải gắn tem “GUCCI made in ITALY”, màu xám, kích thước (55x50)cm, hai túi quần hông kích thước (22x15) cm, quần cũ đã qua sử dụng; 01 áo vải màu be, kích thước (65x65)cm, ngực áo in dòng chữ “Louis VL VUITTON”, áo cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, vỏ màu hồng lắp 01 sim có số thuê bao 0789.178.162 và số tiền 270.000 đồng.

Chiếc điện thoại di động Iphone 7, lắp sim có số thuê bao 0914.156.429 mà A sử dụng liên lạc với anh T, A khai chiếc sim điện thoại đã bỏ, vứt đi trên thành phố Ninh Bình, chiếc điện thoại Ước đã bán cho một người không quen biết với giá 3.300.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trịnh Văn T 01 chiếc điện thoại Iphone 12 promax, vỏ màu xanh, dung lượng 128GB; 01 chiếc điện thoại Iphone 12 promax, vỏ màu vàng, dung lượng 128GB.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 26 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Hữu A về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Hữu A phạm tội “Cướp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 điều 168, khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 36, Điều 38, khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự:

- + Xử phạt bị cáo Lê Hữu A từ 08 năm tù đến 09 năm tù về tội “Cướp tài sản”; xử phạt bị cáo Lê Hữu A từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Buộc Lê Hữu A phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 09 năm 06 tháng tù đến 11 năm tù.

- + Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án số 35/2021/HS-ST ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là 4 tháng 17 ngày tù buộc bị cáo Lê Hữu A phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 09/11/2021.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- + Buộc bị cáo Lê Hữu A phải nộp lại số tiền 3.300.000 đồng là số tiền bị cáo đã bán chiếc điện thoại di động Iphone 7 để sung vào ngân sách nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo Lê Hữu A: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, vỏ màu hồng, lắp sim số: 0789.178.162 và số tiền 270.000 đồng thu giữ của Lê Hữu A nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho bà Đới Thị C 01 ấm đun nước, vỏ màu xanh, loại 1,8 lít, đường kính đáy 16cm, ấm cũ đã qua sử dụng; 01 đế ấm đun nước bằng nhựa màu trắng, đường kính đế 16cm, gắn dây cắm màu đen dài 60cm, cũ đã qua sử dụng; 01 xoong nhôm, đường kính miệng 20cm, đường kính đáy 20cm, cao 10cm, có hai tay cầm bằng nhôm, cũ đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 quần vải gắn tem “GUCCI made in ITALY”, màu xám, kích thước (55x50)cm, hai túi quần hông kích thước (22x15)cm, quần cũ đã qua sử dụng; 01 áo vải màu be, kích thước (65x65)cm, ngực áo in dòng chữ “Louis VL VUITTON”, áo cũ đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Lê Hữu A có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Trung K số tiền 49.890.000 đồng (bốn mươi chín triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng).

- Về án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Bị cáo Lê Hữu A nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lê Hữu A trình bày: Về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình truy tố đối với bị cáo Lê Hữu A là đúng người, đúng tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình thuộc hộ cận nghèo, bố mẹ đẻ là người khuyết tật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra, anh Trịnh Minh T là bị hại trình bày: anh đã bị Lê Hữu A chiếm đoạt 01 chiếc Iphone 12 promax, vỏ màu vàng và 01 chiếc Iphone 12 promax, vỏ màu xanh, hiện tại anh đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Bản thân anh bị Lê Hữu A hắt nước nóng vào mặt có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02% nhưng vì hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn nên anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho anh. Đến nay anh không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra, anh Nguyễn Trung K là bị hại trình bày: anh đã bị Lê Hữu A chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 12 pro, vỏ màu vàng, dung lượng 128GB, điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá trị 21.990.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh, dung lượng 256GB, điện thoại cũ đã qua sử dụng, có giá trị 27.900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 49.890.000 đồng. Nay anh đã bồi thường số tiền 49.890.000 đồng cho chủ cửa hàng điện thoại “Sơn Lâm Luxury”. Bị cáo Lê Hữu A chưa bồi thường cho anh số tiền trên nên anh đề nghị Tòa án buộc Lê Hữu A phải bồi thường số tiền 49.890.000 đồng cho anh.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bà Đới Thị C là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: bà cho gia đình bị cáo mượn 01 chiếc âm siêu tốc, 01 đế âm, 01 xoong nhôm để sử dụng. Việc bị cáo dùng những tài sản trên vào việc phạm tội bà không biết. Bà đề nghị được trả lại âm siêu tốc, đế âm và xoong nhôm để bà tiếp tục sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Lê Hữu A tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 03/11/2021, Lê Hữu A đã có lời nói gian dối, tạo lòng tin đối với anh Trần Văn L và anh Nguyễn Trung K để chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 pro, vỏ màu vàng, dung lượng 128GB và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh, dung lượng 256GB, có tổng giá trị là 49.890.000 đồng.

Ngày 07/11/2021, Lê Hữu A đã có hành vi hắt nước nóng vào vùng mặt anh Trịnh Văn T khiến anh T bị tổn thương cơ thể 02% làm cho anh T lâm vào tình trạng không thể chống cự được để chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 promax, vỏ màu vàng dung lượng 128GB và 01 điện thoại di động Iphone 12 promax, vỏ màu xanh, dung lượng 128GB có tổng giá trị là 49.200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, một khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của anh Nguyễn Trung K 02 chiếc điện thoại di động trị giá 49.890.000 đồng thuộc quyền quản lý hợp pháp của

anh Kiên, hành vi của bị cáo Lê Hữu A đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo dùng thủ đoạn nguy hiểm hắt nước nóng vào mặt anh Trịnh Minh T khiến anh T bị ảnh hưởng tới sức khỏe và lâm vào tình trạng không thể chống cự được để chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại di động trị giá 49.200.000 đồng thuộc quyền quản lý hợp pháp của anh Thắng, hành vi của bị cáo Lê Hữu A đã phạm vào tội “Cướp tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Điều 174. Tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....
Điều 168. Tội Cướp tài sản

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....
d. Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

.....
[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội trong thời gian chấp hành hình phạt của bản án số 35/2021/HS-ST ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bố mẹ đẻ là người khuyết tật nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lê Hữu A bị xử phạt vi phạm hành chính vào năm 2020 đến nay đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo diễn ra tại khu dân cư gây mất an ninh trật tự trên địa bàn, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục phạm tội với thủ đoạn tương tự, thậm chí còn gây nguy hiểm đến sức khỏe của người khác nhằm chiếm đoạt tài sản. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Lê Hữu A là người không biết hối cải, coi thường pháp luật nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời

sống xã hội trong một thời hạn nhất định đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[6] Về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án: Tại bản án số 35/2021/HS-ST ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt bị cáo Lê Hữu A 15 tháng Cải tạo không giam giữ. Theo xác minh tại UBND xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, bị cáo thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ ngày 30/9/2021 đến ngày 09/11/2021 thì bị tạm giữ trong vụ án này nên bị cáo đã chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được 01 tháng 09 ngày. Thời gian bị cáo chưa chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 13 tháng 21 (15 tháng – 01 tháng 09 ngày = 13 tháng 21 ngày), tương đương 411 ngày cải tạo không giam giữ. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự thì “hình phạt cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành hình phạt tù theo tỷ lệ cứ 3 ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành 1 ngày tù” nên 411 ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành 137 ngày tù, tương đương 04 tháng 17 ngày tù. Tổng hợp 04 tháng 17 ngày tù với hình phạt của bản án này buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của cả hai bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chưa bồi thường cho anh Nguyễn Trung K giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của anh K là 49.890.000 đồng nên buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Trung K số tiền 49.890.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự. Bị cáo còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[8] Đối với anh Hoàng Văn H đã mua chiếc điện thoại Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh dung lượng 256GB mà bị cáo mang đến bán với số tiền 24.000.000 đồng và anh Nguyễn Song H đã mua chiếc điện thoại Iphone 12 pro màu vàng dung lượng 128GB mà bị cáo mang đến bán với số tiền 19.500.000 đồng. Anh H, anh H khi mua điện thoại của bị cáo, không biết hai chiếc điện thoại trên là do bị cáo phạm tội mà có nên anh H, anh H không vi phạm pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 mà Lê Hữu A đã lắp thẻ sim có số 0914.156.429 để liên lạc với anh Trịnh Minh T, Lê Hữu A đã bán chiếc điện thoại Iphone 7 cho một người không quen biết với giá 3.300.000 đồng. Chiếc điện thoại Iphone 7 là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần buộc bị cáo phải nộp lại số tiền đã bán chiếc điện thoại là 3.300.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, vỏ màu hồng, lắp sim số: 0789.178.162 và số tiền 270.000 đồng thu giữ của Lê Hữu A có nguồn gốc từ tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Trung K nhưng do đã buộc bị cáo bồi thường toàn bộ giá trị tài sản chiếm đoạt cho anh Nguyễn Trung K nên đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 quần vải; 01 áo vải màu be thu giữ của Lê Hữu A không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đối với 01 ấm đun nước, vỏ màu xanh; 01 đế ấm đun nước bằng nhựa màu trắng; 01 xoong nhôm là tài sản của bà Đới Thị C cho gia đình bị cáo mượn để sử dụng. Bà C không biết bị cáo sử dụng những tài sản trên vào việc phạm tội và có yêu cầu xin được trả lại những tài sản đó nên trả lại 01 ấm đun nước, vỏ màu xanh; 01 đế ấm đun nước bằng nhựa màu trắng; 01 xoong nhôm cho bà Đới Thị C là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[10] Bị cáo bị kết án và phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Trung K nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên bị cáo thuộc hộ cận nghèo có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm d khoản 2 điều 168, khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 357, Điều 468, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lê Hữu A phạm tội: “Cướp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Hữu A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”; xử phạt bị cáo Lê Hữu A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Buộc bị cáo Lê Hữu A chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (chín) năm tù.

Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án số 35/2021/HS-ST ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là 04 (bốn) tháng 17 (mười bảy) ngày tù buộc bị cáo Lê Hữu A phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 09 (chín) năm 04 (bốn) tháng 17 (mười bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 09/11/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lê Hữu A có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Trung K số tiền 49.890.000 đồng (bốn mươi chín triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày anh Nguyễn Trung K có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Lê Hữu A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Buộc bị cáo Lê Hữu A phải nộp lại số tiền 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng) là số tiền bị cáo đã bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 để sung vào ngân sách nhà nước;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quần vải gắn tem “GUCCI made in ITALY”, màu xám, kích thước (55x50)cm, hai túi quần hông kích thước (22x15)cm, quần cũ đã qua sử dụng; 01 áo vải, màu be, kích thước (65x65)cm, ngực áo in dòng chữ “Louis VL VUITTON”, áo cũ đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Lê Hữu A: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, vỏ màu hồng, số IMEI: 355763077887291, lắp sim số: 0789.178.162 và số tiền 270.000 đồng (hai trăm bảy mươi nghìn đồng) thu giữ của Lê Hữu A nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại cho bà Đới Thị C 01 ấm đun nước, vỏ nhựa màu xanh, loại 1,8 lít, đường kính đáy 16cm, cũ đã qua sử dụng; 01 đế ấm đun nước bằng nhựa màu trắng, đường kính đế 16cm, gắn dây cắm màu đen dài 60cm, cũ đã qua sử dụng; 01 xoong nhôm, đường kính miệng 20cm, đường kính đáy 20cm, cao 10cm, có hai tai cầm bằng nhôm, cũ đã qua sử dụng;

Chi tiết vật chứng theo ủy nhiệm chi ngày 27/12/2021 và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

5. Về án phí:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Hữu A.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của

Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan THAHS Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh